

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung ghi tại Quyết định số 4132/QĐ-UB ngày 15/6/2005 của UBND Thành phố.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Điều 45 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 291../TTr-SNNMT ngày 16 tháng 5 năm 2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 4132/QĐ-UB ngày 15/6/2005 của UBND Thành phố như sau:

1. Các nội dung điều chỉnh:

Điều chỉnh nội dung tại phần diện tích 3.317m² đất nằm trong tổng diện tích 3.510,3m² đất (khu I) tại Điều I như sau:

Điều chỉnh, bổ sung nội dung để thực hiện dự án xây dựng nhà ở xã hội theo chủ trương đầu tư được UBND Thành phố chấp thuận tại Văn bản số 7961/UBND-SXD ngày 14/10/2014, điều chỉnh chủ trương đầu tư tại các Quyết định số 7987/QĐ-UBND ngày 16/11/2017, số 3835/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 và số 1334/QĐ-UBND ngày 08/3/2025.

Vị trí, ranh giới, diện tích khu đất xác định tại Bản vẽ tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 được Sở Quy hoạch - Kiến trúc chấp thuận kèm theo Văn bản số 7350/QHKT-TMB(P10) ngày 02/12/2016; Hồ sơ bản vẽ phương án kiến trúc sơ bộ công trình được Sở Quy hoạch - Kiến trúc xác nhận kèm theo Văn bản số 3791/QHKT-P8 ngày 12/11/2013 và Hồ sơ thiết kế cơ sở được Sở Xây dựng thẩm định kèm theo Văn bản số 4813/SXD-QLXD ngày 04/7/2023.

Trong tổng diện tích 3.317m² đất có:

- 895m² đất để xây dựng công trình nhà ở xã hội (phía dưới có tầng hầm mở rộng); Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất và được miễn tiền sử dụng đất. Thời hạn sử dụng đất: Kể từ ngày UBND Thành phố ký quyết định đến hết ngày 14/10/2064.

- 2.422m² đất để làm sân, đường nội bộ, cây xanh, thảm cỏ và đường quy hoạch (nằm trong chỉ giới đường đỏ); Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất; Thời hạn sử dụng đất: Theo thời hạn hoạt động của dự án đầu tư (từ ngày UBND Thành phố ký quyết định đến hết ngày 14/10/2064), Công ty có trách nhiệm đầu tư, xây dựng theo quy hoạch, đồng bộ với hệ thống hạ tầng kỹ thuật của khu vực và không xây dựng tường rào tại các phía dự kiến mở đường quy hoạch; sau khi xây dựng xong công trình thì bàn giao cho chính quyền địa phương và cơ quan chuyên ngành quản lý theo quy định.

Lý do điều chỉnh: Theo chủ trương đầu tư được UBND Thành phố chấp thuận tại Văn bản số 7961/UBND-SXD ngày 14/10/2014, điều chỉnh chủ trương đầu tư tại các Quyết định số 7987/QĐ-UBND ngày 16/11/2017, số 3835/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 và số 1334/QĐ-UBND ngày 08/3/2025.

2. Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 4132/QĐ-UB ngày 15/6/2005 và Quyết định số 2675/QĐ-UBND ngày 14/6/2010 của UBND Thành phố.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Công ty cổ phần cơ khí và xây lắp số 7:

- Liên hệ với Sở Tài chính, Chi cục thuế Khu vực I để xem xét việc khấu trừ tiền sử dụng đất theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ và xử lý tiền chậm nộp theo quy định;

- Liên hệ với Kho bạc Nhà nước khu vực I để nộp tiền sử dụng đất còn thiếu, tiền chậm nộp (nếu có) và các khoản phí, lệ phí,... theo quy định;

- Sau khi hoàn thành các nội dung trên, liên hệ với Sở Nông nghiệp và Môi trường để nhận bàn giao đất trên thực địa và thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định;

- Thực hiện đúng quy định của pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, quy hoạch, môi trường, phòng cháy chữa cháy và chủ trương đầu tư đã được UBND Thành phố chấp thuận.

- Trong thời hạn 12 tháng liên tục kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa, Công ty cổ phần cơ khí và xây lắp số 7 phải đưa đất vào sử dụng; trường hợp không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm tiến độ sử dụng đất so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư thì Công ty cổ phần cơ khí và xây lắp số 7 được gia hạn sử dụng không quá 24 tháng và phải nộp bổ sung cho Nhà nước khoản tiền tương ứng với mức tiền sử dụng đất đối với thời gian được gia hạn; hết thời hạn được gia hạn mà Công ty cổ phần cơ khí và xây lắp số 7 vẫn chưa đưa đất vào sử dụng thì Nhà nước thu hồi đất mà không bồi thường về đất, tài sản gắn liền với đất và chi phí đầu tư vào đất còn lại.

2. Sở Tài chính chủ trì cùng Sở Nông nghiệp và Môi trường và Chi cục thuế Khu vực I để xem xét việc khấu trừ tiền sử dụng đất theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ và xử lý tiền chậm nộp theo quy định;

3. Chi cục thuế Khu vực I thông báo cho người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất còn thiếu, tiền chậm nộp (nếu có) theo quy định;

4. Kho bạc Nhà nước khu vực 1 thu tiền sử dụng đất còn thiếu, tiền chậm nộp (nếu có) và các khoản phí, lệ phí,... theo quy định;

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường xác định mốc giới và bàn giao đất trên thực địa; cấp và trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định;

6. Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Quy hoạch Kiến trúc, Xây dựng; Chi cục trưởng Chi cục thuế khu vực I; Giám đốc Trung tâm Truyền thông, Dữ liệu và Công nghệ số thành phố Hà Nội; Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội; Chủ tịch UBND: huyện Thanh Trì, xã Ngọc Hồi và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố (Trung tâm Truyền thông, Dữ liệu và Công nghệ số thành phố Hà Nội) chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố./.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND Thành phố (để b/c);
- PCT UBNDTP Nguyễn Trọng Đông;
- VP UBND TP: PCVP, NNMT;
- Lưu: VT.

MHS: H26.14-250328-0001 ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH ✓
PHÓ CHỦ TỊCH m



Nguyễn Trọng Đông